

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán quyết toán ngân sách năm 2023 của
Trường Mầm non Hồng Đào

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỒNG ĐÀO

Căn cứ quyết định số 196/ QĐ-TCCB ngày 6/01/1997 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Mầm Non Hồng Đào;

Căn cứ Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 05/11/2015 của UBND quận Thanh Khê Về việc tổ chức lại trường mầm non Hồng Đào thuộc UBND quận Thanh Khê;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5345/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND Quận Thanh Khê về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu, chi ngân sách trên địa bàn Quận Thanh Khê năm 2023.

Xét đề nghị của Hội đồng trường Trường mầm non Hồng Đào.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường mầm non Hồng Đào (Văn bản đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận chuyên môn và bộ phận kế toán thuộc Trường mầm non Hồng Đào chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 - Thực hiện
- Lưu: VT, VP

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hiền My

Biểu số 4- Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính

Đơn vị: Trường Mầm non Hồng Đào

Chương: 599

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-MNHD ngày 01 tháng 01 năm 2023 của
Hiệu trưởng trường Mầm non Hồng Đào)

(ĐVT: Đồng)

T T	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số liệu quyết toán chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi phí quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4.983.834.411	4.983.834.411	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.983.834.411	4.983.834.411	0	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.983.834.411	4.983.834.411	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.611.475.883	4.611.475.883	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	372.358.528	372.358.528	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi đảm bảo xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp môi trường				

8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thanh Khê, ngày 04 tháng 01 năm 2024



HIỆU TRƯỞNG

[Handwritten signature]
Lê hiện my

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN: NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-MNHD ngày 04 tháng 01 năm 2024 của
Hiệu trưởng trường Mầm non Hồng Đào)

(ĐVT: Đồng)

TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa, (chi khác...)	Trích lập các quỹ (khen thưởng, phúc lợi, tăng thu nhập)
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu					
1	Số thu phí, lệ phí					
1.1	Phí, lệ phí					
2	Thu sự nghiệp giáo dục					
B	Chi từ nguồn thu để lại					
1	Chi từ nguồn thu phí để lại					
2	Chi sự nghiệp giáo dục					
C	Số thu nộp NSNN					
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
1.1	Phí, lệ phí					
2	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4.983.834.411	4.983.834.411	3.959.585.510	825.532.086	198.716.815
1	Chi sự nghiệp giáo dục	4.983.834.411	4.983.834.411	3.959.585.510	825.532.086	198.716.815
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.611.475.883	4.611.475.883	3.959.585.510	453.173.558	198.716.815
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xu	372.358.528	372.358.528		372.358.528	
2	Sự nghiệp khoa học công nghệ					
3	Sự nghiệp kinh tế					
4	Sự nghiệp tài nguyên					

5	Sự nghiệp môi trường					
6	Chi đảm bảo xã hội					

Thanh Khê, ngày 01 tháng 01 năm 2024


HIỆU TRƯỞNG
Lê Hiền My